

Số: **66** /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **11** tháng **01** năm **2013**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2020

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn 2011-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Các Bộ: TN&MT, TC, KH&ĐT, KH&CN, GD&ĐT, TT&TT;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, KH.



Cao Đức Phát

KẾ HOẠCH

**của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện
Kế hoạch hành động quốc gia biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 66 /QĐ-BNN-KHCN
ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)*

I. MỤC TIÊU

1. Cụ thể hóa triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 đến 2020 theo quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.
2. Đẩy mạnh các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, giai đoạn 2012-2020, phù hợp với Kế hoạch hành động quốc gia và định hướng phát triển bền vững kinh tế xã hội của Việt Nam.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Triển khai thực hiện các Chương trình, đề án, dự án Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp thực hiện và các Chương trình, Đề án ưu tiên giai đoạn 2012-2015 (chi tiết ở các phụ lục I,II,III đính kèm).
2. Tổ chức rà soát, đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn đến 2020 (phê duyệt tại quyết định số 543/QĐ-BNN-KHCN ngày 21/3/2011).
3. Đẩy mạnh thực hiện Đề án Giảm phát thải khí nhà kính trong nông nghiệp nông thôn đến 2020 (phê duyệt tại quyết định số 3119/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/12/2011).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này (phân công cụ thể ở phụ lục I,II,III) và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan triển khai chi tiết, bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung của Kế hoạch hành động (Bảng phân công thực hiện kèm theo).
2. Gửi báo cáo định kỳ hàng năm vào ngày 15/12 và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu về kết quả thực hiện trong đó nêu rõ: Việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện.

thanh

3. Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường (Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu) chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính và các đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, tổng hợp, tham mưu cho Bộ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi có vấn đề phát sinh Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Bộ trưởng để xem xét, quyết định./. Thanh



Phụ lục I.

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 2012-2020

(Ban hành kèm theo quyết định số 66/2013/QĐ-BNN-KHCN ngày 11/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Chủ trì thực hiện các chương trình, đề án, dự án:	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
1	Triển khai xây dựng hệ thống báo động trực canh cảnh báo sóng thần cho vùng có nguy cơ cao (tích hợp thành hệ thống tháp báo thiên tai ven biển) theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Tổng cục Thủy lợi	Các tỉnh thuộc Đề án	2013-2016 (từ 2013- 2014 thực hiện tại các địa phương ven biển từ Đ.Năng đến N.Thuận)
2	Nghiên cứu tái cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng, đặc điểm sinh thái của các vùng và địa phương; phát triển ứng dụng công nghệ sinh học, áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến để hướng tới nền nông nghiệp hiện đại	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Tổng cục Thủy sản, Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y, Bảo vệ thực vật, Các tổ chức KHCN	2012-2015
3	Xây dựng hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh cây trồng và vật nuôi trong điều kiện biến đổi khí hậu	Cục Bảo vệ thực vật	Các cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y	2016-2018
4	Xây dựng cơ chế, chính sách tăng cường hệ thống bảo hiểm, chia sẻ rủi ro trong nông nghiệp	Cục Kinh tế hợp tác xã và PTNT	Các cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y, Chế biến TMNLS& NM, Tổng cục Thủy sản	2013-2015
5	Điều chỉnh quy hoạch, bảo tồn và phát triển rừng phòng hộ, rừng ngập mặn ven biển, phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn, tăng cường quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng (theo Chiến lược phát triển ngành Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006-2020)	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Tổng cục: Thủy lợi, Thủy sản	2012-2020

Thanh

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian n
6	Rà soát, sắp xếp lại dân cư vùng thường xuyên bị thiên tai, chủ động di dời dân cư ra khỏi các khu vực nguy hiểm	Cục Kinh tế hợp tác xã và PTNT	Tổng cục Thủy lợi, Cục Chế biến TMNLS& NM	2012-2015
7	Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch thủy lợi các vùng đồng bằng sông Cửu long, đồng bằng sông Hồng, khu vực miền Trung trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng	Tổng cục Thủy lợi	Các Tổng cục: Thủy lợi, Thủy sản	2011-2012
8	Xây dựng khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão (thực hiện theo Quyết định số 1349/QĐ-TTg ngày 9/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ)	Tổng cục Thủy sản	Tổng cục Thủy lợi	2012-2015
9	Củng cố, nâng cấp hệ thống đê sông Hồng - Thái Bình và khu vực Bắc Trung Bộ; nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ninh đến Quảng Nam., từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang (thực hiện các dự án theo chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 14/3/2006, số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 và số 2068/QĐ-TTg ngày 9/12/2009)	Tổng cục Thủy lợi	Các Tỉnh, Thành phố thuộc Chương trình	2012-2020
10	Nghiên cứu xây dựng các công trình vùng cửa sông nhằm ứng phó với nước biển dâng, xâm nhập mặn	Cục QLXDCT	Các Tổng cục: Thủy lợi, Thủy sản, Lâm nghiệp, Vụ KHCN &MT	2018-2020
11	Thực hiện chương trình sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước	Tổng cục Thủy lợi	Cục QLXDCT, Các đơn vị QLKT CTTL	2012-2020
12	Thực hiện các dự án thuộc Quy hoạch thủy lợi chống ngập úng cho các thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ	Cục QLXDCT	Tổng cục Thủy lợi, Các BQLDA: 409, 410, 401	2012-2020
13	Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển (ưu tiên công trình bảo vệ đê điều, khu dân cư tập trung, cơ sở hạ tầng thiết yếu), nạo vét tăng cường thoát lũ	Tổng cục Thủy lợi	Các tỉnh vùng dự án	2012-2020

thanh

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
14	Xây dựng Kế hoạch loại bỏ công nghệ kém tiên tiến, không thân thiện với khí hậu trong nông nghiệp, giảm mức các công nghệ thay thế với các tiêu chí phát thải phù hợp	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục chuyên ngành	2012-2020
15	Chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, phát triển ngành lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	2012-2015
16	Thí điểm một số giải pháp thân thiện với khí hậu trong sản xuất nông nghiệp	Vụ Khoa học Công nghệ và MT	Các Tổng cục, Cục chuyên ngành	2016-2020

Đinh

Phụ lục II.



THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 2012-2020

(Ban hành kèm theo quyết định số: 66/QĐ-BNN-KTCN ngày 11/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Phối hợp thực hiện các chương trình, đề án, dự án	Đơn vị chủ trì phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú: Cơ quan chủ trì theo QĐ 1714/QĐ-TTG
1	Xây dựng chương trình đồng bằng sông Hồng về quản lý tài nguyên nước và thích ứng với biến đổi khí hậu	Vụ Kế hoạch	Các Tổng Cục Thủy lợi, Thủy sản	2013-2014	Bộ Tài nguyên và Môi trường
2	Quy hoạch quản lý tổng hợp tài nguyên nước các lưu vực sông lớn; bảo vệ, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên nước	Vụ Kế hoạch	Các Tổng Cục Thủy lợi, Thủy sản	2013-2015	Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	Xây dựng quy trình, phương pháp kiểm kê khí nhà kính	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các TC Lâm nghiệp, Thủy sản, các Cục Trồng Trọt, Chăn nuôi	2012-2013	Bộ Tài nguyên và Môi trường
4	Đánh giá nhu cầu, triển khai kế hoạch chuyển giao công nghệ thân thiện với khí hậu trong khuôn khổ Công ước Khung Liên Hiệp quốc về biến đổi khí hậu	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các TC Lâm nghiệp, Thủy sản, Thủy lợi; Các Cục Trồng Trọt, Chăn nuôi, CBTM NLS & NM	2013-2014	Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thanh

B	Phối hợp thực hiện các chương trình, đề án, dự án	Đơn vị chủ trì phối hợp thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú: Cơ quan chủ trì theo QĐ 1714/QĐ-TTG
5	 Xây dựng quy trình đánh giá tác động môi trường phát thải khí nhà kính tự nguyện theo cách thức có thể định lượng được, báo cáo được và kiểm chứng được (MRV); xây dựng và triển khai các dự án giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tự nguyện và các dự án có sự hỗ trợ tài chính và công nghệ của quốc tế, phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển bền vững của Việt Nam	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các TC Lâm nghiệp, Thủy sản, Thủy lợi; Các Cục Trồng Trọt, Chăn nuôi, CBTM NLS & NM	2014-2015	Bộ Tài nguyên và Môi trường
6	Xây dựng và triển khai chương trình giáo dục và đào tạo về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Tổng cục Thủy lợi, Đại học Thủy lợi	2013-2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo
7	Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Viện nghiên cứu, trường Đại học thuộc Bộ	2012-2020	Bộ Thông tin và Truyền thông
8	Triển khai chương trình khoa học công nghệ phục vụ Chương trình Mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2011-2015	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Viện nghiên cứu, trường Đại học thuộc Bộ	2011-2015	Bộ Khoa học và Công nghệ

Thanh

Phụ lục III.

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 2012-2020

(Ban hành kèm theo quyết định số 66/2013/QĐ-BNN-KHCN ngày 11/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)



TT	Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án ưu tiên giai đoạn 2012-2015	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2015	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Vụ, Viện nghiên cứu thuộc Bộ
2	Chương trình Khoa học Công nghệ quốc gia về biến đổi khí hậu	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Vụ, Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ
3	Chương trình đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng về quản lý tài nguyên nước và thích ứng với biến đổi khí hậu	Tổng Cục Thủy lợi	Các Tổng Cục Thủy sản, Lâm nghiệp
4	Đề án kiểm kê, giám sát phát thải khí nhà kính và các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Vụ, Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ
5	Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu cho các đô lớn của Việt Nam, ưu tiên thực hiện các dự án chống ngập úng cho các thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ	Cục Quản lý xây dựng công trình	Ban QLXDCT thủy lợi
6	Chương trình nâng cấp và cải tạo hệ thống đê biển từ Quảng Ninh đến Quảng Nam, và từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang, đê sông hệ thống sông Hồng - sông Thái Bình và các sông khu vực Bắc Trung Bộ theo chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng	Tổng Cục Thủy lợi	Các tỉnh, thành phố thuộc TW
7	Đề án xây dựng thí điểm mô hình cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các Tổng cục, Cục, Vụ, Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ

thanh